TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2021/QĐST-HNGĐ	*Tuy Hòa, ngày 18 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 418/2020/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020, Giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Mạnh Q – Sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 2, khu phố P, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị kim N – Sinh năm 1995; Địa chỉ: Tổ 2, khu phố P, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Mạnh Q - Sinh năm 1992 và chị Nguyễn Thị kim N – Sinh năm 1995.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Kim N thống nhất giao 02 con chung tên là Lê Nguyễn Nhật H – sinh ngày 26/10/2012; Lê Nguyễn Nhật H – sinh ngày 30/7/2018 cho nguyên đơn anh Lê Mạnh Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và chị Nguyễn Thị Kim N không phải cấp dưỡng nuôi con chung; chị Nguyễn Thị Kim N có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên đương sự có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Hai bên đương sự không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Nguyên đơn anh Lê Mạnh Q tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình. Nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại 150.000 đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0001724 ngày 05/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên.
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hoà
- UBND phường 9, TP. Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên (số 31/2013);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Ngô Chịu